

# CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ TUẦN PHÁT

## CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

### 1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ TUẦN PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TUAN PHAT SERVICE DEVELOPMENT AND TRADING INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108502291

**3. Ngày thành lập:** 07/11/2018

### 4. Địa chỉ trụ sở chính:

197 Yên Duyên, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

### 5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt                                                                                                                                                                                                                                                       | 0722     |
| 2.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô                                                                                                                                                                                                                       | 4933     |
| 3.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                             | 4741     |
| 4.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                          | 4742     |
| 5.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                               | 4752     |
| 6.  | Khai thác và thu gom than bùn                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0892     |
| 7.  | Khai thác muối                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 0893     |
| 8.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>- Bán buôn quặng kim loại<br>- Bán buôn sắt, thép                                                                                                                                                                                                           | 4662     |
| 9.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>- Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến<br>- Bán buôn xi măng<br>- Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi<br>- Bán buôn kính xây dựng<br>- Bán buôn sơn, vécni<br>- Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh<br>- Bán buôn đồ ngũ kim | 4663     |
| 10. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                        | 5210     |
| 11. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5224     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |             |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 12. | <p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị y tế</li> </ul> | 4659        |
| 13. | <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay</li> <li>- Gửi hàng;</li> <li>- Giao nhận hàng hóa;</li> <li>- Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;</li> <li>- Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.</li> </ul>                                                                                                                           | 5229(Chính) |
| 14. | <p>Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, graphite tự nhiên, và các chất phụ gia khác...</li> <li>+ Đá quý, bột thạch anh, mica...</li> </ul>                                                                                                                                                                                                     | 0899        |
| 15. | <p>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác</li> <li>- Bán buôn dụng cụ y tế</li> <li>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh</li> <li>- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh</li> <li>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện</li> <li>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự</li> <li>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm</li> <li>- Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao</li> </ul>              | 4649        |
| 16. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4651        |
| 17. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4652        |
| 18. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4759        |
| 19. | <p>Vận tải hành khách đường bộ khác</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định;</li> <li>- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi;</li> <li>- Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng;</li> <li>- Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô</li> </ul>                                                                                                                                                                                                            | 4932        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                  |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 20. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ<br>- Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách hoặc hàng hóa bằng đường bộ;<br>- Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa;<br>- Lai dắt, cứu hộ đường bộ. | 5225 |
| 21. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                                                                                                                                                                  | 0810 |
| 22. | Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón                                                                                                                                                                                     | 0891 |
| 23. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác                                                                                                                                                                                        | 0990 |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: VŨ NGỌC HẢI

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 18/11/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001094008402

Ngày cấp: 19/04/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà 20 Lô TT8 KĐT Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Nhà 20 Lô TT8 KĐT Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: VŨ NGỌC HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/11/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001094008402

Ngày cấp: 19/04/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà 20 Lô TT8 KĐT Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Nhà 20 Lô TT8 KĐT Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội